

Bản án số: 12/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 25-02-2021

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Trung Thu.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nghiêm Văn Luyện; bà Dương Thị Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 25/02/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 267/2020/TLST - HNGĐ ngày 07/12/2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 11/01/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2021/QĐST-HNGĐ ngày 28/01/2021 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị Ph - Sinh năm: 1990 - Địa chỉ: Thôn 5, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Th - Sinh năm: 1987 - Địa chỉ: Thôn Cần Thanh, xã H, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06/12/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Vũ Thị Ph trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn Th kết hôn vào ngày 22/11/2010, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn không cùng quan điểm, do anh Th đánh đập chị, chơi bời bài bạc không lo cho vợ con, dẫn đến chị và anh Th đánh nhau, chị đi làm về anh Th kiểm chuyện chửi bới và đánh chị. Nay chị xét thấy tình cảm không còn, không thể chung sống với nhau được nữa, chị yêu cầu được ly hôn anh Th.

Về con: Vợ chồng chị có 02 con chung là Nguyễn Quốc H - Sinh ngày: 09/01/2012 và Nguyễn Quốc H - Sinh ngày: 05/01/2014. Hiện các cháu đang ở với chị. Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu H1, còn cháu H nguyện vọng ở với ai là quyền của cháu. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Nếu chị được quyền nuôi cả 02

con thì yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 16/12/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Văn Th trình bày:

Về hôn nhân: Ngày tháng năm, cơ sở kết hôn như chị Ph trình bày là đúng. Trong cuộc sống vợ chồng hay xảy ra những quan điểm trái ngược nhau, vợ chồng anh cũng có nhiều lần trao đổi bàn bạc nhưng vẫn không có tiếng nói chung với nhau được. Nay chị Ph xét thấy tình cảm không còn, chị Ph làm đơn xin ly hôn anh, anh đồng ý ly hôn với chị Ph để cho cả 02 người không phải ràng buộc nhau về mặt pháp luật.

Về con: Anh thừa nhận vợ chồng anh có 02 con chung như chị Ph khai. Anh đề nghị được trực tiếp nuôi cả 02 con, không yêu cầu chị Ph phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản: Anh không yêu cầu giải quyết.

Vụ án có liên quan đến người chưa thành niên nên Tòa án tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ để xác định nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp theo quy định tại khoản 3 Điều 208 BLTTDS.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Ph vẫn giữ nguyên quan điểm của mình là được ly hôn anh Th; yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Quốc H, còn anh Th trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Quốc H; không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; bị đơn chưa chấp hành đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị Ph, cho chị Ph được ly hôn anh Nguyễn Văn Th. Về con: Giao cháu Nguyễn Quốc H - Sinh ngày: 09/01/2012 cho anh Nguyễn Văn Th trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Quốc H - Sinh ngày: 05/01/2014 cho chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng; chị Ph và anh Th không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Về án phí: Chị Vũ Thị Ph phải chịu án phí DSST về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của chị Vũ Thị Ph, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị Vũ Thị Ph có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa giải quyết việc ly hôn giữa chị và anh Nguyễn Văn Th. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án huyện Nga Sơn.

Ngày 28/01/2021, Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử lần thứ nhất, anh Th vắng mặt không có lý do nên phải hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay anh Th vắng mặt nên theo quy định điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử lần hai - vắng mặt anh Th.

[2] Về hôn nhân:

Chị Vũ Thị Ph và anh Nguyễn Văn Th kết hôn ngày 22/11/2010, trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình đồng ý, không cản trở, cưới có đăng ký kết hôn, như vậy là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn không cùng quan điểm. Nguyên nhân theo chị Ph là do anh Th đánh đập chị, chơi bời bài bạc không lo cho vợ con, dẫn đến chị và anh Th đánh nhau, chị đi làm về anh Th kiểm chuyện chửi bới và đánh chị; còn anh Th cũng thừa nhận trong cuộc sống vợ chồng hay xảy ra những quan điểm trái ngược nhau, vợ chồng anh cũng có nhiều lần trao đổi bàn bạc nhưng vẫn không có tiếng nói chung với nhau được. Nay chị Ph yêu cầu xin ly hôn, anh Th đồng ý ly hôn để cả hai tìm cuộc sống riêng của mình.

HĐXX xét thấy, cả chị Ph và anh Th đều thừa nhận trong cuộc sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn. Mặt khác, tại biên bản xác minh ngày 31/12/2020 đại diện thôn Cần Thanh, xã H cho biết: Trong cuộc sống gia đình chị Ph là người phụ nữ hiền lành, ngoan ngoãn; riêng anh Th không chịu tu chí làm ăn, dẫn đến tình cảm vợ chồng mâu thuẫn, không thể hàn gắn được. Như vậy, chứng tỏ cuộc hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, cần xử cho chị Vũ Thị Ph được ly hôn anh Nguyễn Văn Th.

[3] Về con chung:

Chị Ph và anh Th có 02 con chung là Nguyễn Quốc H - Sinh ngày: 09/01/2012 và Nguyễn Quốc H - Sinh ngày: 05/01/2014. Chị Ph yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu H1, anh Th trực tiếp nuôi cháu H; còn anh Th đề nghị được trực tiếp nuôi cả 02 con; nguyện vọng của cả 02 cháu H và Hoàng là được ở với mẹ.

HĐXX xét thấy, nguyện vọng yêu cầu được nuôi con của cả hai bên đương sự đều phù hợp, tuy nhiên, cha, mẹ đều có nghĩa vụ và quyền ngang nhau, cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên. Vì vậy, cần xử giao cháu Nguyễn Quốc H - Sinh ngày: 09/01/2012 cho anh Nguyễn Văn Th trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Quốc H - Sinh ngày: 05/01/2014 cho chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng; hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung là phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế.

[4] Về tài sản: Chị Ph và anh Th không yêu cầu giải quyết, nên miễn xét.

[5] Về án phí: Chị Vũ Thị Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (DSST) về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều

227; khoản 3 Điều 228; Điều 266; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật TTDS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Vũ Thị Ph, cho chị Vũ Thị Ph được ly hôn anh Nguyễn Văn Th.

2. Về con: Giao cháu Nguyễn Quốc H - Sinh ngày: 09/01/2012 cho anh Nguyễn Văn Th trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Quốc H - Sinh ngày: 05/01/2014 cho chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Chị Ph và anh Th có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị Ph phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST mà chị đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2019/0010945 ngày 17/12/2020 của Chi cục THADS huyện Nga Sơn; chị Ph đã nộp đủ tiền án phí DSST.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Ph có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Th có quyền kháng bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã T, huyện N;
- Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Trung Thu